



BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **129** /QĐ-TCT

Hà Nội, ngày **27** tháng **01** năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc xoá nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với
Công ty TNHH Lương thực Hiệp Lợi 2

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THUẾ

Căn cứ Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội về khoan nợ tiền thuế, xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với người nộp thuế không còn khả năng nộp ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 69/2020/TT-BTC ngày 15/7/2020 của Bộ Tài chính quy định hồ sơ và trình tự, thủ tục xử lý nợ theo Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội;

Căn cứ Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg ngày 25/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 18/QĐ-TCT ngày 07/01/2022 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế về việc phân công lĩnh vực phụ trách của Lãnh đạo Tổng cục Thuế;

Căn cứ đề nghị của Cục Thuế tỉnh Tiền Giang tại công văn số 3139/CT-QLN&CCNT ngày 30/11/2020 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với Công ty TNHH Lương thực Hiệp Lợi 2, mã số thuế 1200460990, địa chỉ kinh doanh Ấp Quý Phước, xã Nhị Quý, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, còn nợ trước ngày 01/7/2020 với tổng số tiền chậm nộp là: 8.247.828.240 đồng (Tám tỷ, hai trăm bốn mươi bảy triệu, tám trăm hai mươi tám nghìn, hai trăm bốn mươi đồng), trong đó:

Đơn vị tính: đồng

STT	Tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp	Tiêu mục	Số tiền
1	Tiền chậm nộp thuế giá trị gia tăng từ hàng hóa sản xuất kinh doanh trong nước	4931	7.471.881.540

2	Tiền chậm nộp các khoản khác điều tiết 100% ngân sách trung ương theo quy định của pháp luật do ngành thuế quản lý	4943	775.946.700
	Tổng cộng:		8.247.828.240

Lý do xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp: Người nộp thuế thuộc đối tượng được xóa nợ quy định tại khoản 4 Điều 4 Nghị quyết số 94/2019/QH14.

Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Tiền Giang chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu và các thông tin của hồ sơ xóa nợ.

Điều 2. Căn cứ vào số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ nêu tại Điều 1 trên đây, Cục Thuế tỉnh Tiền Giang điều chỉnh tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp của Công ty TNHH Lương thực Hiệp Lợi 2 .

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh văn phòng Tổng cục Thuế, Vụ trưởng Vụ Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Tiền Giang chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *The*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Tổng cục trưởng (để b/c);
- Sở KH&ĐT tỉnh Tiền Giang;
- Vụ Pháp chế - TCT;
- Website TCT, website Cục Thuế tỉnh Tiền Giang;
- Lưu: VT, QLN(2b).

4

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Vũ Xuân Bách